

KẾT QUẢ HỌC TẬP MONG ĐỢI/CHUẨN ĐẦU RA

NGÀNH: TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

MÃ NGÀNH: 8340201

(Ban hành kèm theo Quyết định số 111/QĐ-NTT ngày 10 tháng 1 năm 2020
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nguyễn Tất Thành)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên ngành đào tạo

- Tên tiếng Việt: Tài chính Ngân hàng
- Tên tiếng Anh: Finance and Banking

2. Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

3. Khoá học áp dụng: 2020

4. Thời gian đào tạo: 24 tháng

5. Tổng số tín chỉ/ khoá: 60 tín chỉ

II. XÁC ĐỊNH NĂNG LỰC CẦN ĐẠT CỦA HỌC VIÊN TỐT NGHIỆP, MỤC TIÊU VÀ KẾT QUẢ HỌC TẬP MONG ĐỢI CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Xác định các năng lực cần đạt của học viên tốt nghiệp (Graduate Attributes - GAs)

- GA1: Đánh giá chính sách tiền tệ
- GA2: Cải tiến hoạt động huy động vốn và tín dụng
- GA3: Thẩm định tài chính và đầu tư
- GA4: Quản trị tài chính, tài sản, nguồn vốn và hiệu quả hoạt động ngân hàng
- GA5: Tuân thủ quy định
- GA6: Phát triển nghề nghiệp

2. Mục tiêu đào tạo của chương trình (Programe Educational Objectives – PEOs)

- PEO1: Thành công trong việc hoạch định chiến lược, phát triển các tổ chức tài chính, ngân hàng, doanh nghiệp.
- PEO2: Học tập để liên tục mở rộng kiến thức, sáng tạo, đáp ứng sự đổi mới của ngành Tài chính Ngân hàng tại Việt Nam và thế giới.

- PEO3: Quản lý và phát triển các loại hình kinh doanh và dịch vụ của ngành Tài chính Ngân hàng một cách thành công, đáp ứng các yêu cầu của tổ chức, khách hàng và đối tác trong và ngoài nước bằng tính chuyên nghiệp, trung thực và năng động.

3. Kết quả học tập mong đợi /Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (Program Expected Learning Outcomes - ELOs)

Học viên tốt nghiệp (HVTN) ngành Tài chính Ngân hàng có:

Kiến thức:

ELO1 (K1): Áp dụng kiến thức Toán, khoa học xã hội, lý luận chính trị, pháp luật, sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào lĩnh vực tài chính ngân hàng.

ELO2 (K2): Đánh giá khả năng tài chính, hiệu quả đầu tư, lợi ích chi phí của các bên liên quan phục vụ cho việc ra quyết định đầu tư.

ELO3 (K3): Phát triển (formulate) các giải pháp tài chính phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu hóa.

Kỹ năng:

ELO4 (S1): Giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh và tài chính của doanh nghiệp trên cơ sở vận dụng tư duy phản biện và sáng tạo.

ELO5 (S2): Quản lý hiệu quả các mối quan hệ trong nhóm, trong vai trò là một thành viên hay một nhà lãnh đạo để giải quyết các vấn đề nhằm đạt mục tiêu đề ra.

ELO6 (S3): Phát triển kỹ năng đàm phán, tự chủ và thích ứng với sự thay đổi.

ELO7 (S4): Quản lý thông tin dữ liệu của ngành tài chính ngân hàng bằng công nghệ hiện đại, đáp ứng các yêu cầu của nền kinh tế số và toàn cầu hoá.

ELO8 (S5): Thực hiện độc lập các nghiên cứu thuộc lĩnh vực tài chính ngân hàng, trên cơ sở vận dụng các phương pháp nghiên cứu chuyên ngành.

Thái độ:

ELO9 (A1): Tuân thủ pháp luật và các qui định về tài chính, thể hiện sự hiểu biết về các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội.

ELO10 (A2): Xây dựng thương hiệu bản thân, đồng thời thể hiện sự khát khao khởi nghiệp và ý thức học tập suốt đời.

4. Mối liên hệ giữa Năng lực cần đạt của HVTN (Graduate Attributes -GAs) với Mục tiêu (Program Educational Objectives – PEOs) và Kết quả học tập mong đợi của chương trình đào tạo (Program Expected Learning Outcomes – ELOs)

4.1. Mối liên hệ giữa năng lực cần đạt của HVTN với mục tiêu và kết quả học tập mong đợi của chương trình đào tạo

Năng lực cần đạt của HVTN (GAs)	Mục tiêu của CTĐT (PEOs)			Kết quả học tập mong đợi/ Chuẩn đầu ra của CTĐT (ELOs)									
	PEO1	PEO2	PEO3	ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10
GA1			✓	✓		✓		✓	✓	✓	✓	✓	✓
GA2	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
GA3	✓		✓	✓	✓	✓	✓		✓	✓	✓	✓	✓
GA4	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓		✓
GA5			✓	✓	✓	✓				✓	✓	✓	
GA6	✓	✓	✓		✓	✓	✓	✓	✓				✓

4.2. Mối liên hệ giữa mục tiêu và kết quả học tập mong đợi của chương trình đào tạo

Mục tiêu của CTĐT (PEOs)	Kết quả học tập mong đợi/ Chuẩn đầu ra của CTĐT (ELOs)									
	ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10
PEO1	✓	✓	✓	✓		✓			✓	
PEO2	✓	✓	✓	✓			✓	✓		✓
PEO3		✓	✓	✓	✓	✓	✓		✓	✓

3. Đối sánh kết quả học tập mong đợi/chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

TT	KQHTMĐ Chương trình đào tạo ngành TCNH của Trường ĐH Nguyễn Tất Thành	KQHTMĐ Chương trình đào tạo ngành TCNH của Trường ĐH Monash	KQHTMĐ Chương trình đào tạo ngành TCNH của Trường ĐH Victoria	KQHTMĐ Chương trình đào tạo ngành TCNH của Trường ĐH Kinh Tế	KQHTMĐ Chương trình đào tạo ngành TCNH của Trường ĐH Kinh Tế Hà Nội	Nhận xét
1	Áp dụng kiến thức Toán, khoa học xã hội, lý luận chính trị, pháp luật, sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào lĩnh vực tài chính ngân hàng.	demonstrate a mastery of banking and finance and be able to apply theoretical and practical knowledge and skills in banks and business enterprises.	Exemplify initiative and leadership in a dynamic 21st century work environment, acting consistently, ethically and socially responsibly.	Am hiểu và có khả năng vận dụng thông thạo kiến thức trong các lĩnh vực khác nhau của tài chính như tài chính doanh nghiệp, tài chính quốc tế, đầu tư tài chính, quản trị rủi ro tài chính, tài chính hành vi, định giá doanh nghiệp, quản lý danh mục đầu tư, M&A;	Kiến thức tổng hợp về tài chính – ngân hàng nhằm đáp ứng cho việc tiếp thu các kiến thức chuyên ngành và nâng cao trình độ học tập	Chuẩn đầu ra các trường hầu như tương thích
2	Phân tích tài chính, hiệu quả đầu tư, lợi ích chi phí của các bên liên quan.		Critically reflect upon theoretical approaches and analyse their application to achieve effective	Phân tích phản biện và sáng tạo nhằm đưa ra được những giải pháp toàn diện đối với các vấn đề liên	Phát hiện và phân tích các vấn đề về thuế, chi tiêu chính phủ và hoạch định ngân sách nhà nước	Chuẩn đầu ra các trường hầu như tương thích

			management strategies.	quan đến lĩnh vực ngân hàng - tài chính.		
3	Đề xuất các giải pháp tài chính phù hợp dựa trên việc phân tích tài chính hành vi, các nghiệp vụ ngân hàng gắn kết với chính sách tài chính tiền tệ, chính sách tài khóa của nền kinh tế Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hoá.	be critical and creative scholars who: produce innovative solutions to problems have a comprehensive understanding of their discipline and be able to provide discipline-based solutions relevant to the business, professional and public policy communities we serve	Work as a reflective practitioner to formulate, implement and evaluate industry-specific investigations to resolve complex professional problems and inform management decision making.	Phân tích phản biện và sáng tạo nhằm đưa ra được những giải pháp toàn diện đối với các vấn đề liên quan đến lĩnh vực ngân hàng - tài chính.	Vận dụng linh hoạt các kiến thức chuyên ngành trong bối cảnh kinh tế vĩ mô của nền kinh tế, để từ đó đưa ra các quyết định đúng đắn trong ngắn hạn/ dài hạn hoặc đưa ra các quyết định tư vấn phù hợp cho các doanh nghiệp ngân hàng và các định chế tài chính đó.	Chuẩn đầu ra các trường hầu như tương thích
4	Kết hợp tính sáng tạo và tư duy phản biện vào việc lựa chọn linh hoạt các giải pháp tài chính tối ưu, nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh và tài chính của doanh nghiệp.	be critical and creative scholars who: apply research skills to business challenges	Justify and interpret theoretical propositions and related bodies of knowledge to critically evaluate the resolution of business problems and recommend actions relevant to contemporary	Nắm vững kiến thức chuyên ngành ngân hàng và tài chính trên cơ sở đó có thể phát hiện, phân tích và giải quyết vấn đề có liên quan. Nắm vững những nguyên tắc, công	Lên kế hoạch và triển khai thực hiện các nghiệp vụ thuộc lĩnh vực tài chính – ngân hàng trong phạm vi công việc đảm nhận	Chuẩn đầu ra các trường hầu như tương thích

			business settings.	cụ và phương pháp thực hành trong phân tích, đầu tư, định giá, quản trị rủi ro, và dự báo nhằm hỗ trợ cho việc ra quyết định trong kinh doanh và đầu tư;		
5	Giao tiếp hiệu quả trong các các mối quan hệ trong một nhóm, trong vai trò là một thành viên hay một nhà lãnh đạo để giải quyết các vấn đề nhằm đạt mục tiêu đề ra.	be critical and creative scholars who: communicate effectively and perceptively	Communicate effectively to specialist and non-specialist audiences including multi-disciplinary teams, diverse cultural communities and business and other professional organisations.	Có khả năng giao tiếp, nhanh nhạy trong công việc, nhận diện và xử lý các tình huống chuyên môn, các cơ hội đầu tư. Có khả năng làm việc nhóm, khả năng trình bày và báo cáo kết quả phân tích.	Giao tiếp tốt Phối hợp, làm việc nhóm, cộng tác chia sẻ để hoàn thành nhiệm vụ	Chuẩn đầu ra các trường hầu như tương thích
6	Kỹ năng đàm phán, tự chủ và thích ứng với sự thay đổi.		Critically apply cross disciplinary knowledge in decision making with creativity for new contexts. Demonstrate accountability in autonomous and	Có khả năng giao tiếp, nhanh nhạy trong công việc, nhận diện và xử lý các tình huống chuyên môn, các cơ hội đầu tư. Có khả năng làm việc nhóm, khả năng	Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm Kỹ năng làm việc độc lập, sáng tạo Kỹ năng quản lý, lãnh đạo	Chuẩn đầu ra các trường hầu như tương thích

			collaborative judgements and innovative strategic thinking in response to contemporary and future professional management challenges.	trình bày và báo cáo kết quả phân tích.		
7	Phân tích thông tin dữ liệu của ngành tài chính ngân hàng bằng công nghệ hiện đại, đáp ứng các yêu cầu của nền kinh tế số và toàn cầu hoá.	demonstrate a mastery of banking and finance and be able to apply theoretical and practical knowledge and skills in banks and business enterprises.	Demonstrate accountability in autonomous and collaborative judgements and innovative strategic thinking in response to contemporary and future professional management challenges.	Phân tích dữ liệu và quản lý dữ liệu big data trong quản lý và ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực ngân hàng.	Sử dụng thành thạo các phần mềm tin học phục vụ công tác chuyên môn	Chuẩn đầu ra các trường hầu như tương thích
8	Xây dựng mô hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực tài chính ngân hàng dựa trên kiến thức, kỹ thuật và phương pháp nghiên cứu chuyên ngành.	demonstrate a mastery of banking and finance and be able to apply theoretical and practical knowledge and skills in banks and business enterprises.	Plan and execute a substantial research based project or evidence-based capstone experience linked to contemporary sustainable, socially responsible and ethical management practices to generate and evaluate complex ideas and	Vận dụng kỹ năng nghiên cứu vào giải quyết vấn đề khó khăn và thử thách trong kinh doanh ngân hàng. Có kỹ năng hệ thống hóa, mô hình hóa, tương tác, nghiên cứu, phát triển và thực tế hóa những phát kiến		Chuẩn đầu ra các trường hầu như tương thích, riêng ĐH Kinh tế Hà Nội đào tạo chủ yếu cho các vị trí quản lý các doanh nghiệp

			concepts at abstract and practical levels	ứng dụng cho thực tiễn ngành tài chính;		và định chế tài chính nên chủ yếu về ứng dụng chứ không về nghiên cứu giảng dạy.
9	Tuân thủ pháp luật và các qui định về tài chính, thể hiện sự hiểu biết về các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội	have a comprehensive understanding of their discipline and be able to provide discipline-based solutions relevant to the business, professional and public policy communities we serve	Exemplify initiative and leadership in a dynamic 21st century work environment, acting consistently, ethically and socially responsibly.	<p>Thể hiện được giá trị chuẩn mực đạo đức đối với công việc.</p> <p>Có hiểu biết đầy đủ về các nguyên tắc đạo đức, các chuẩn mực và quy tắc nghề nghiệp trong hoạt động tài chính và lĩnh vực đầu tư;</p>	Tôn trọng pháp luật, có lối sống tích cực, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng. Có ý thức trách nhiệm trong công việc, sáng tạo, tinh thần hợp tác và thái độ phục vụ tốt.	Chuẩn đầu ra các trường hầu như tương thích
10	Xây dựng thương hiệu bản thân, đồng thời thể hiện sự khao khởi nghiệp và ý thức học tập suốt đời	be responsible and effective global citizens who: engage in an internationalised world exhibit cross-cultural	Exemplify initiative and leadership in a dynamic 21st century work environment, acting consistently, ethically and	Có kỹ năng sáng tạo, tư duy phản biện và đánh giá sâu sắc; có trách nhiệm với bản thân, công việc, nghề nghiệp và xã	Có ý thức phát triển nghề nghiệp	Chuẩn đầu ra các trường hầu như tương thích, riêng trường ĐH Monash

		competence demonstrate ethical values	socially responsibly.	hội.		có lịch sử Monash với hơn 50 năm hình thành và phát triển về quy mô là một trong những trường đại học nổi tiếng hàng đầu thế giới chính vì môi trường học tập toàn cầu nên Monash ở chuẩn đầu ra này hướng đến công dân toàn cầu.
--	--	---------------------------------------	-----------------------	------	--	---

Ghi chú: - Đối sánh chuẩn đầu ra/kết quả học tập mong đợi tối thiểu của 02 trường trong nước và 02 trường quốc tế
 - Các trường đối sánh nên phù hợp với các bộ tiêu chuẩn của ngành/khoa mong muốn đánh giá ngoài.

III. NHỮNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM MÀ NGƯỜI HỌC SAU KHI TỐT NGHIỆP CÓ THỂ LÀM ĐƯỢC

Sau khi tốt nghiệp, có khả năng đảm nhận nhiệm vụ:

TT	Vị trí việc làm	Cơ quan, Doanh nghiệp
1	Cán bộ quản lý cấp cao của các định chế tài chính	- Ngân hàng thương mại, Ngân hàng NN
2	Cán bộ quản lý cấp trung của các định chế tài chính	- Các tổ chức tài chính phi Ngân hàng: công ty tài chính, công ty chứng khoán, công ty bảo hiểm, quỹ đầu tư...
3	Chuyên gia của các định chế tài chính	- Các cơ quan quản lý Nhà nước - Bộ phận tài chính của các DN
4	Giảng viên, chuyên viên nghiên cứu	- Các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu và các tổ chức khác

IV. KHẢ NĂNG HỌC TẬP NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp, học viên có thể tiếp tục tham gia chương trình đào tạo Tiến sỹ chuyên ngành Tài chính Ngân hàng nói riêng và các ngành kinh tế nói chung, trong và ngoài nước.

Ngoài ra, học viên cũng có khả năng tham gia học tập và thi lấy các chứng chỉ chuyên ngành Tài chính quốc tế.

V. CÁC VĂN BẢN VỀ CHUẨN ĐẦU RA/KẾT QUẢ HỌC TẬP MONG ĐỢI ĐÃ THAM KHẢO

Chương trình được xây dựng có tham khảo Tài liệu hướng dẫn Kiểm định chất lượng theo Bộ chuẩn AUN và FIBAA hiện hành.

KT. HIỆU TRƯỞNG *thư*
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Trần Ái Cẩm

TRƯỞNG KHOA


TS. THÁI HỒNG THỤY KHÁNH